

BẢNG GHI ĐIỂM HỌC PHẦN

Sinh viên:
Lớp:
Hệ đào tạo: **Đại học - Chính quy**

Ngày sinh:
Mã sinh viên:
Ngành: **Y khoa**

STT	Mã HP	Tên học phần	Tín Chi	Điểm HP hệ 10		Điểm HP hệ 4		Ghi chú
				Lần 1	Lần 2	Lần 1	Lần 2	
Học kỳ 1 [2023-2024]								
1	DD0101	Điều dưỡng cơ bản	2					
2	YY0801	Ký sinh trùng	3					
3	YY0402	Sinh lý II	3					
4	HLKN02	Tiền lâm sàng II	2					
5	CB0406	Tin học ứng dụng	2					
6	CB0401	Xác suất – Thống kê y học	2					

Tổng số tín chỉ học kỳ:
Điểm trung bình học kỳ hệ 4:
Điểm trung bình tích lũy hệ 4:

Số tín chỉ tích lũy:
Điểm rèn luyện:
Điểm trung bình chung hệ 4:

(**): học phần ngoài chương trình khung đã học

(*): học phần tích lũy

Quy đổi sang điểm hệ 4: A ->4, B+ ->3.5, B ->3, C+ ->2.5, C ->2, D+ ->1.5, D ->1, F ->0 (Điểm ghi trong ngoặc đơn)
Xếp loại hệ 4: Xuất sắc: từ 3.60 - 4.00, Giỏi: từ 3.20 - 3.59, Khá: từ 2.50 - 3.19, Trung bình: từ 2.00 - 2.49, Yếu: dưới 2

